

Số: /BDTTG-VPQGDTMN
V/v tổ chức triển khai
Nghị định số 272/2025/NĐ-CP
ngày 16/10/2025 của Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Ngày 16 tháng 10 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 272/2025/NĐ-CP về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 (Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2025). Để đảm bảo việc tổ chức triển khai Nghị định được thống nhất, kịp thời và hiệu quả trên phạm vi cả nước, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khẩn trương triển khai các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định, phân định chính xác danh sách thôn, xã, tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã khu vực I, II, III để làm căn cứ áp dụng các chính sách dân tộc, chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội và các chính sách có liên quan khác trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Thực hiện việc xác định, phân định đảm bảo các nguyên tắc khách quan, chính xác, công khai, minh bạch, bảo đảm đúng thực tiễn.

- Sử dụng số liệu chính thức tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 (để đảm bảo thống nhất các địa phương sử dụng: tỷ lệ nghèo đa chiều chung cả nước là 4,06% năm 2024; thu nhập bình quân đầu người năm 2024 là 5,4 triệu đồng/người/tháng).

- Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình, hồ sơ, thẩm quyền xác định, phân định đã được quy định tại Chương IV của Nghị định.

II. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp tỉnh) có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau.

1. Quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị định tới toàn thể nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm thống nhất nhận thức, đồng bộ thực hiện hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức rà soát xác định, phân định và lập danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại khoản 1, khoản 2 các Điều 4, 5 và 6; thôn đặc biệt khó khăn và xã khu vực I, II, III theo quy định tại Điều 7 và khoản 2 Điều 8 của Nghị định.

- Lập báo cáo kết quả xác định, phân định và hồ sơ gửi UBND cấp tỉnh theo quy định.

3. Thẩm định, phê duyệt và xác định địa bàn tỉnh thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định.

- Rà soát xác định tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại khoản 3 các Điều 4, 5 và 6 của Nghị định.

- Lập báo cáo kết quả xác định, phân định và hồ sơ đầy đủ (theo quy định tại khoản 3 Điều 10, bao gồm cả Quyết định phê duyệt danh sách).

4. Thời gian gửi kết quả xác định, phân định về Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Để sớm có danh sách địa bàn thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III làm cơ sở cho việc phân bổ nguồn lực, xây dựng, thực hiện chính sách ngay từ đầu năm 2026, đề nghị UBND các tỉnh đẩy nhanh tiến độ, rút ngắn thời gian; hoàn thành việc xác định, phân định và gửi kết quả về Bộ Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 25/12/2025** để tổng hợp, công bố theo quy định.

5. Về trách nhiệm

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu, số liệu liên quan và kết quả xác định, phân định trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các Sở, ngành liên quan để cung cấp đầy đủ các số liệu liên quan đến tiêu chí xác định tại thời điểm 31/12/2024.

III. KINH PHÍ VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Kinh phí: Kinh phí tổ chức thực hiện và lập hồ sơ xác định, phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Giải quyết vướng mắc: Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, UBND cấp tỉnh, thành phố có văn bản báo cáo, gửi về Bộ Dân tộc và Tôn giáo¹; các bộ quản lý ngành, lĩnh vực liên quan để được hướng dẫn chi tiết, kịp thời tháo gỡ.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khẩn trương và nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Mai Văn Chính;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bí thư tỉnh ủy, thành ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo/cơ quan công tác dân tộc và tôn giáo các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VPQGDTMN (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Y Vinh Tor

¹ Qua Văn phòng Quốc gia về dân tộc và miền núi (Ông Nguyễn Văn Lợi, điện thoại 0988320919)